

Số: 08/2022/QĐ - CNKQHG

Nha Trang, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và
gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 10 tháng 01
năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau theo thông báo chuyển vụ việc
sang hòa giải số: 101/2021/TB - TA ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các bên:

* Anh **Bùi I**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 21 ĐR, xã VT, thành phố Z, tỉnh
Khánh Hòa.

* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 21 ĐR, xã VT, thành phố Z,
tỉnh Khánh Hòa.

XÉT THẤY:

Tại thời điểm hòa giải thành các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất;
Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận
kết quả hòa giải thành tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm
của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước
hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Các bên tham gia hòa giải thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận
kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa anh Bùi I và chị Nguyễn Thị L.
2. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi I và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.
 - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: anh Bùi I và chị Nguyễn Thị L có 01 (Một) con chung là cháu Bùi Ngọc T, sinh ngày 02/12/2013.

Giao cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu T.
Anh Bùi I không cấp dưỡng cho con. Anh Bùi I có quyền, nghĩa vụ thăm nom con
chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được
quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình các bên có thể yêu cầu thay
đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh Bùi I và chị Nguyễn Thị L xác nhận không
có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không
bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng
dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Chi cục THADS thành phố Z;
- UBND xã VT, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa. (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyền số 06 ngày 25/5/2011);
- Các bên đương sự; Lưu hồ sơ hòa giải;

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạng

